TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-ST
Ngày: 10/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Hồng Điệp và bà Nguyễn Thị Lan.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Phạm Văn Hùng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Minh Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 10/11/2021, tại Phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 56/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 28/10/2021, đối với bị cáo:

Tăng Văn C, sinh năm 1993 tại phường TK, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Khu dân cư PT, phường TK, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Tăng Văn Đ, sinh năm 1970 và bà Vũ Thị Đ1, sinh năm 1972; có vợ là Nguyễn Huyền T, sinh năm 1994 (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/7/2021 đến ngày 17/7/2021, tạm giam từ ngày 17/7/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Công C1.

+ Bà Nguyễn Thị V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tăng Văn C là người sử dụng ma túy (loại ma túy đá). Khoảng 20 giờ ngày 14/7/2021, C đi bộ từ nhà ở khu dân cư Phú Tảo, phường TK, thành phố HD ra đường Quốc lộ 37 rồi đi xe ôm của một người không quen biết đến thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Hải Dương để tìm mua ma túy đá về sử dụng. Khi đến gần cầu TN thuộc thị trấn GL thì C xuống xe đi bộ vào ngõ X đường NCN, thị trấn GL. Tại đây

C gặp một người đàn ông không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ, trông có biểu hiện giống người nghiện ma túy. C lại gần người này và nói *"Bán cho em hai trăm đá"*. Người đàn ông hiểu ý C muốn mua ma túy đá nên bảo "ừ". C đưa cho người này số tiền 200.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền và bảo C đứng chờ. Khoảng 05 phút sau người này quay lại đưa cho C 01 túi nilon trong suốt, viền kẹp kín, bên ngoài dán băng dính màu đen, bên trong túi nilon có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá. C cầm túi ma túy trong lòng bàn tay trái. Người đàn ông sau khi bán ma túy cho C thì bỏ đi ngay. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi C đang đi ra đầu ngõ X đường NCN, thị trấn GL thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp cùng Công an thị trấn GL phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay trái C đang cầm 01 túi nilon trong suốt, viền kẹp kín, kích thước 2 x 1,5cm, bên ngoài dán băng dính màu đen, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng *(Niêm phong ký hiệu M)*. C khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng. Quá trình bắt giữ có anh Nguyễn Công C1, sinh năm 1996; trú tại số Z ngõ X đường NCN và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1963; trú tại số 03 ngõ 554 đường NCN, thị trấn GL, huyện GL là người làm chứng.

Tại Kết luận giám định số 390/KLGĐ-PC09 ngày 16/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương đã kết luận:

Chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M, ghi thu của Tăng Văn C, gửi đến giám định khối lượng là 0,119g (*Không phẩy một trăm mười chín gam*) là ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 04/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Tăng Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự (BLHS); điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Tăng Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 14 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/7/2021; Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định và 01 vỏ túi nilon màu trắng bên ngoài dán băng dính màu đen; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hinh sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định nội dung bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc và quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và một số tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 14/7/2021, tại ngõ X đường NCN, thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Hải Dương, Tăng Văn C có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay trái 01 túi Methamphetamine có khối lượng là 0,119 gam thì bị phát hiện bắt quả tang. C cất giấu Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện để có ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, tổng khối lượng chất ma túy bị cáo cất giấu là 0,119 gam, loại Methamphetamine. Dó đó, VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại lớn về nhiều mặt, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ma túy nói chung trong đó Methamphetamine nói riêng có tác hại rất lớn đến con người cũng như toàn xã hội. Nó không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS mà còn là nguồn phát sinh các loại vi phạm, tội phạm khác. Do đó cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra

khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thích hợp để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Số ma túy được hoàn lại sau giám định là 0,097 gam Methamphetamine, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 vỏ túi nilon màu trắng bên ngoài dán băng dính màu đen và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M, đây là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Tăng Văn C khai mua của một người thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại ngõ X đường NCN, thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra không xác định được người này là ai nên không có căn cứ xử lý. Do đó, HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Tăng Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Tăng Văn C 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/7/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,097 gam Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng bên ngoài dán băng dính màu đen và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M được hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì thư dán kín niêm phong số 390/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc (Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 08/10/2021).

3. Về án phí: Bị cáo Tăng Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Giang